

Thanh Ba, ngày 20 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông, kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2021:

1. Thuận lợi và khó khăn:

* Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị, luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cổ đông, sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.
- Sản phẩm xi măng Công ty đã và đang có uy tín cao trên thị trường và được sử dụng rộng rãi trong tất cả các chương trình kinh tế của tỉnh.
- Các thành viên HĐQT đoàn kết, thống nhất, năng động trong công tác và có tinh thần trách nhiệm cao với cổ đông.

* Khó khăn:

- Nguồn tài chính cạn kiệt cùng với áp lực trả nợ đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp rất lớn;
- Tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp kéo dài ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thị trường tiêu thụ xi măng có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và sự cạnh tranh của các loại xi măng khác trên địa bàn truyền thống và các vùng lân cận.
- Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào liên tục tăng cao đặc biệt là giá Than, xăng, dầu....
- Mỏ đất sét, silic đã hết trữ lượng còn khai thác được thì chất lượng không đảm bảo.

2. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ngày 29 tháng 06 năm 2017 đã bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III gồm 05 người:

1. Ông Triệu Quang Thuận.
2. Ông Phạm Quang Anh.
3. Ông Trần Tuấn Đạt.
4. Ông Nguyễn Khắc Lâm
5. Ông Nguyễn Thành Phú

Hội đồng Quản trị đã bầu Ông Triệu Quang Thuận làm Chủ tịch. Từ 05/07/2017 đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Hoạt động của HĐQT:

a. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty, Hàng tháng các thành viên HĐQT đã họp giao ban cùng Ban TGD, thủ trưởng các đơn vị, BCH Đảng bộ và trưởng các đoàn thể trong Công ty để nắm bắt tình hình SXKD và có sự chỉ đạo kịp thời:

*** Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.**

Thông tin về các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ	11/06/2021	Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Thông tin Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05-/NQ-HĐQT	04/01/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 12/2020 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD tháng 01 năm 2021; HĐQT thông qua chủ trương đầu tư thiết bị tại một số vị trí cấp thiết phục vụ sản xuất, các hạng mục sẽ được thực hiện trong năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
2	25/NQ-HĐQT	05/02/2020	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 1/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 02 năm 2021; Trưởng phòng TCKT báo cáo việc thiếu hụt clinker sau kiểm kê năm 2019	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
3	72-/NQ-HĐQT	06/04/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 3/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 04 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp

4	01/BB-HĐQT	23/04/2021	<p>- HĐQT thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung các văn bản, báo cáo trình trước Đại hội đồng cổ đông và chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</p> <p>- HĐQT Thảo luận thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và Hoạt động Công ty theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;</p> <p>- HĐQT thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;</p> <p>- HĐQT thông qua Tờ trình số 84/TTr-TGD, ngày 22/04/2021 của Tổng Giám đốc Công ty về việc Mua máy cán ép đồng bộ để lắp trước máy nghiền xi măng Φ 3,5 x 13m;</p> <p>- Tổng Giám đốc báo cáo công tác giải phóng đôi dộc rào làm mở set nguyên liệu;</p>	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
5	87/NQ-HĐQT	23/04/2021	V/v: Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	
6	127/NQ-HĐQT	07/06/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 5/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 06 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
7	127/QĐ-HĐQT	11/06/2021	Về việc Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2021	



8	128/QĐ-HĐQT	11/06/2021	Về việc chi trả thù lao HĐQT, thư ký HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021	
9	160/NQ-HĐQT	07/07/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 6/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 07 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
10	459/ NQ-HĐQT	03/08/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 07/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 08 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
11	482/BB-HĐQT	07/09/2021	Biên bản họp HĐQT về việc: TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 08/2021; - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 09 năm 2021 - HĐQT thông qua việc chấp thuận các Hợp đồng và các giao dịch có tổng giá trị nhỏ hơn 35% giá trị tổng tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty với các đối tác là người nội bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ.	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
12	483/NQ-HĐQT	08/09/2021	Thông Qua các giao dịch giữa Công ty với các đối tác là người nội bộ và cá tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ	
13	510/NQ-HĐQT	04/10/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 09/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 10 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp

14	522/NQ-HĐQT	30/10/2021	V/v: Thanh lý sắt phế liệu và vật tư hỏng không còn giá trị sử dụng	
15	525/NQ-HĐQT	08/11/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 10/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
16	561/NQ-HĐQT	06/12/2021	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 10/2021; HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2021	100 % các TV HĐQT có mặt dự họp
17	575/QĐ-HĐQT	28/12/2021	V/v: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Phi Tuyên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	

b. Công tác quản lý, giám sát và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ SXKD:

- Tại các phiên họp giao ban hàng tháng, Hội đồng quản trị đã xem xét, đánh giá việc chỉ đạo, triển khai thực hiện của Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, 9 tháng của Công ty.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Điều lệ Công ty và tính hợp pháp, hợp lý các nội dung trong Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Tổng Giám đốc.

4. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT:

Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2021 đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến vấn đề chỉ đạo thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; kiện toàn nhân sự cấp cao; đưa ra các chủ trương, định hướng đầu tư trang thiết bị phục vụ sản xuất....;. Các Nghị quyết, Quyết định được HĐQT thống nhất đưa ra là những định hướng quan trọng giúp Ban TGD điều hành, tổ chức thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch SXKD đề ra trong năm.

a. Về lĩnh vực sửa chữa lớn và đầu tư XDCB năm 2021:

Kết quả đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh: 7,8 tỷ đồng.

Trong đó:

- Sửa chữa xây dựng nội bộ: 0,357 tỷ đồng

- Mở rộng hệ thống lọc bụi thu hồi sản phẩm: 2,073 tỷ đồng
- Vật liệu chịu lửa hệ thống lò nung: 5,376 tỷ đồng

b. Về lĩnh vực sản xuất:

Các cán bộ phụ trách chuyên môn nghiệp vụ vẫn còn phản ứng chậm trong việc xử lý sự cố về công nghệ; Công tác dự báo, nắm bắt tình hình và chuẩn bị các thiết bị dự phòng thay thế chưa đạt yêu cầu, dẫn đến bị động trong sản xuất... Tuy nhiên năm 2021 cũng đã có những điểm sáng trong sản xuất như:

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp làm khó khăn trong việc mua thiết bị từ nước ngoài. Cán bộ công nhân viên trong công ty đã chủ động nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nhằm tiết giảm chi phí, giá thành sản xuất sản phẩm, tiêu biểu như: Lắp đặt hệ thống bắn khí tự động chống tắc kết phụ gia, cải tạo mở rộng hệ thống lọc bụi thu hồi sản phẩm nâng cao năng suất máy nghiền...

Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tăng cường thăm quan, học tập kinh nghiệm từ đơn vị bạn cùng ngành, đã có những bước tiến đáng kể trong việc điều chỉnh công nghệ, vận hành nung luyện Clinker bước đầu đã cho thấy hiệu quả, năng suất, nâng cao chất lượng Clinker và duy trì ổn định giảm chi phí sản xuất.

HDQT Công ty đã bổ nhiệm phó TGD phụ trách sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty;

c. Về lĩnh vực kinh doanh: HDQT xác định khó khăn lớn nhất của Công ty là không có vốn đề SXKD.

* *Về vấn đề vốn:* Từ cuối năm 2010 đến nay Công ty không vay được vốn để trả nợ đầu tư XDCB và vốn lưu động đề SXKD. Công ty tiếp tục thực hiện việc thu tiền trước khi xuất hàng. Các nhà phân phối cấp I ngoài việc tiêu thụ sản phẩm còn phải thực hiện cả việc cung ứng nguyên vật liệu và một số vật tư cho sản xuất.

* *Về vấn đề tiêu thụ sản phẩm:*

Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối và lựa chọn số lượng nhà phân phối hợp lý để tránh việc độc quyền và tăng tính cạnh tranh trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm, kiên quyết thanh lý hợp đồng với những nhà phân phối không đáp ứng được yêu cầu trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng như không đáp ứng được các điều khoản cam kết trong hợp đồng. Luôn lắng nghe ý kiến phản hồi của nhà phân phối, của khách hàng để hoàn thiện sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Đặc biệt là công ty đã mở rộng hệ thống bán hàng ra các địa bàn ngoài tỉnh đã cho thấy kết quả tiêu thụ tăng cao rõ rệt, đây là định hướng mang tính đột phá trong việc tiêu thụ sản phẩm;

* *Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:*

Với những khó khăn gặp phải trong năm 2021 về sản xuất và tiêu thụ đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, tài chính năm 2021 cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh	
						Cùng kỳ	Kế hoạch năm
			(1)	(2)	(3)	(4)=3/1	(5)=3/2
1	SX clinker	Tấn	202.260	245.000	216.850	107,2	88,5
2	SX xi măng các loại	Tấn	297.299	315.000	325.015	109,3	103,2
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	298.698	315.000	322.039	107,8	102,2
4	SX đá các loại	m ³	244.659	275.000	246.509	100,8	89,6
5	Doanh thu	Tỷ.d	265.093	268.805	274.078	103,4	102,0
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.d/ng/th	8,5	8,5	8,7	102,3	102,3
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ.d	7,930		11,246	141,8	
8	Đóng bảo hiểm	%NLD	100	100	100	100,0	100
9	An sinh xã hội	Tr.d	65,2		151,0	231,6	
	Kết quả SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.d	(32,665)	(13,083)	(25,920)	79,4	198,12

*** Nguyên nhân lỗi:**

- Khách quan:

+ Tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nhiều địa phương phải áp dụng các biện pháp dân cách phòng chống dịch khiến giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào liên tục tăng cao đặc biệt là giá Than, điện, thạch cao, bao bì...; Có thời điểm bị thiếu hụt nguồn nhân lực do người lao động bị nhiễm bệnh phải thực hiện cách ly y tế tại nhà....

+ Việc không có vốn lưu động, phải đi mua nợ các loại vật tư, nhiên liệu nên khó khăn trong việc chủ động sản xuất kinh doanh.

+ Mỏ sét, mỏ đất silic trữ lượng sử dụng được thì đã hết, trữ lượng còn lại không đảm bảo chất lượng.

- Chủ quan:

+ Các khâu sản xuất chưa duy trì được sự ổn định đặc biệt là khâu sản xuất clinker. Nhiều phải dừng lò nhiều lần để xử lý sự cố công nghệ và sửa chữa thiết bị...

+ Chưa nhanh nhạy nắm bắt diễn biến thị trường để chớp thời cơ. Các thông tin còn chậm và thiếu chuẩn xác. Việc mở rộng thêm thị trường tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế.

+ Sự phối hợp giữa các cán bộ, các đơn vị còn lỏng lẻo, thiếu gắn bó, không nhịp nhàng, hiệu quả công tác lãnh đạo không cao.

+ Công tác dự báo, kiểm tra, nắm bắt tình hình và dự phòng thiết bị thay thế chưa đạt yêu cầu, có những thời điểm còn bị động trong sản xuất.

d. Về lĩnh vực huy động vốn:

Do chưa vay được vốn để trả nợ đầu tư XDCB và vốn lưu động để SXKD. Công ty đang phải thực hiện huy động vốn từ các cá nhân, tập thể và các nhà phân phối.

e. Về lĩnh vực sắp xếp tổ chức lại bộ máy quản lý trong Công ty:

HDQT luôn có chủ trương sắp xếp lại bộ máy quản lý cho phù hợp, giảm bớt lao động gián tiếp, tăng tính chủ động trong công tác quản lý, điều hành với mục tiêu là SXKD phải có hiệu quả. Thực hiện việc luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm một số cán bộ cho phù hợp với năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo tại một số đơn vị, giúp việc cho Ban TGD và HDQT.

g. Về các lĩnh vực khác:

HDQT, luôn tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, đoàn thể hoạt động có hiệu quả, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội, đặc biệt là nhiệm vụ SXKD của Công ty. Phối hợp với Đảng ủy đưa ra những định hướng phát triển Công ty phù hợp với từng giai đoạn.

5. Kết quả giám sát với TGD và cán bộ quản lý khác của Công ty:

Hoạt động tác nghiệp hàng ngày, hàng tháng của TGD được HDQT và Ban Kiểm soát theo dõi chặt chẽ, chi tiết. Tất cả các hợp đồng kinh tế, đều được thực hiện theo đúng các trình tự và Quy định của luật hiện hành, giá cả được khảo sát, lựa chọn, xem xét kỹ trước khi ký hợp đồng. Hoạt động về SXKD và các hoạt động khác trong Công ty đều được công khai trong các cuộc họp giao ban tuần, tháng, quý, năm. Các thông báo được thực hiện theo đúng quy định.

Mọi hoạt động của HDQT đều diễn ra minh bạch, rõ ràng, vấn đề hạch toán, chi tiêu đều được Ban Kiểm soát kiểm tra, giám sát, các số liệu SXKD đều được kiểm toán xác nhận.

Việc mua bán vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đều được kiểm chứng qua thông báo giá và lựa chọn đánh giá của nhiều nhà cung ứng. Những hạng mục sửa chữa nhỏ, các thủ tục XDCB và quyết toán, thanh toán đều làm đúng Quy định của Nhà nước.

6. Chi phí cho hoạt động của HDQT và BKS năm 2021: Được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

* **Chi phí cho HDQT:** Tổng chi 276.000.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho các Thành viên HDQT (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):
- Chủ tịch HDQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên HDQT khác: 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Thư ký HDQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

- Chi khác: Không có

* **Chi phí cho Ban Kiểm soát:** Tổng chi 96.000.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho Ban Kiểm soát (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):
- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Các thành viên khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Chi khác: Không có

7. Đánh giá chung:

Năm 2021, vẫn là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn, ngoài việc không có vốn lưu động để SXKD còn phải gánh thêm áp lực trả nợ đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp. Dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp; Giá thành nguyên, nhiên vật liệu đầu vào liên tục tăng cao, đặc biệt là Than, xăng dầu... trong khi đó giá bán xi măng tăng không đáng kể. Song tập thể HĐQT đã đoàn kết, thống nhất, đồng tâm hiệp lực, bình tĩnh và từng bước tìm cách tháo gỡ khó khăn.

- Hoạt động của HĐQT năm 2021, đã bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung cao độ cho việc duy trì sản xuất ổn định cả về năng suất và chất lượng, ưu tiên hàng đầu cho chiến lược tiêu thụ sản phẩm.

- Việc cán bộ, công nhân lao động vận hành nhà máy an toàn, và ngày càng tích lũy được nhiều kinh nghiệm là thành tích đáng trân trọng và là yếu tố quan trọng cho việc duy trì, phát triển Công ty ổn định, lâu dài.

- Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đã góp phần làm cho quá trình SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

- Đã có những quy định chặt chẽ trong lĩnh vực xuất, nhập vật tư, hàng hóa, sản phẩm là một yêu cầu cần thiết trong quá trình quản lý Công ty.

- Việc sắp xếp lại lao động, cơ cấu lại các phòng ban, luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ kịp thời, phù hợp.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã được các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đã thể hiện vai trò lãnh đạo đúng hướng của HĐQT.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2022 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch:

a. Về sản xuất kinh doanh:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker	Tấn	220.000
2	Xi măng các loại	Tấn	320.000
3	Đá các loại	m ³	243.600
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	320.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. đ	319,609
IV	Thu nhập bình quân người lao động	đ/ng/th	8.700.000
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. đ	(25,506)

b. Về đầu tư, xây dựng cơ bản:

Năm 2022 Công ty dự kiến thực hiện đầu tư vào lĩnh vực sửa chữa lớn và XDCB với tổng số tiền là 27,9 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư, máy đóng bao 08 vôi và hệ thống xuất xi măng xi măng bao cùng các thiết bị phụ trợ; silo tro bay...: 8,1 tỷ đồng

- Đền bù, hỗ trợ tái định cư 08 hộ dân gần khu vực sản xuất; đền bù giải phóng mặt bằng mỏ sét đồi độc rào: 8,0 tỷ đồng

- Hoàn thiện việc cấp phép khai thác mỏ đất sét Núi Kín thuộc địa bàn xã Đông Lĩnh: 2,50 tỷ đồng
 - Sửa chữa hệ thống lò nung bao gồm gạch chịu nhiệt; bê tông chịu nhiệt; ...: 5,0 tỷ đồng.
 - Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động: 3,0 tỷ đồng
 - Sửa chữa, xây dựng các công trình nội bộ: 1,3 tỷ đồng
- (Kế hoạch XD/CB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn tài chính thu xếp được).

2. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức sản xuất ổn định, liên tục, đảm bảo an toàn về người và thiết bị, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, phát huy hết công suất thiết bị, tìm mọi biện pháp để đưa các định mức tiêu hao điện năng, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu về giới hạn tối thiểu.

- Đẩy nhanh việc đầu tư thêm, cải tạo một số hạng mục thiết bị như: Lắp đặt mới máy đóng bao 08 vôi công suất từ 100 -140 tấn/giờ cùng hệ thống băng tải xuất thẳng xi măng bao, hệ thống silo pha tro bay; lắp trạm nghiền đá; sửa chữa lọc bụi tĩnh điện,...

- Tiếp tục rà soát lại chất lượng lao động, sắp xếp bộ máy quản lý, bố trí và sử dụng cán bộ hợp lý để đáp ứng việc sử dụng nguồn lao động có hiệu quả nhất. Có cơ chế, chính sách tuyển dụng lao động phù hợp để duy trì SXKD ổn định.

- Phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, hội thảo, đào tạo tại chỗ, đào tạo chuyên sâu một số lĩnh vực kỹ thuật để thực sự làm chủ thiết bị, công nghệ và vận hành nhà máy ổn định, an toàn, hiệu quả, tích lũy được nhiều kinh nghiệm để duy trì sản xuất.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, thực hiện lộ trình tăng giá bán xi măng phù hợp với từng vùng thị trường, giữ vững thị trường hiện có, mở rộng phát triển thị trường tiềm năng, hoàn thiện cơ chế bán hàng, đề ra chiến lược tiêu thụ sản phẩm hợp lý. Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I cả về lĩnh vực bán hàng và thu tiền.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch thêm vùng nguyên liệu đất sét, đất silic để đáp ứng đủ nguyên liệu cho sản xuất.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Nơi nhận:

- DIHCD thường niên năm 2022;
- Lưu thư ký Công ty.



Triệu Quang Thuận